

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU-CHI NGÂN SÁCH
Quý II năm 2026

- Căn cứ Nghị định 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước
Văn phòng Cục Biến đổi khí hậu công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách Quý II năm 2026 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết QII-2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện so với cùng kỳ năm trước
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-			
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	26.339	8.517	32,3%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	23.718	8.274	34,9%	
1	Chi quản lý hành chính (Loại 340 khoản 341)	11.800	4.703	39,9%	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	10.724	4.577	42,7%	
-	Lương, các khoản có tính chất lương, đóng góp theo lương	8.895	3.940	44,3%	
-	Chi thường xuyên theo định mức	1.829	637	34,8%	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	1.076	126	11,7%	
-	Hoạt động điều phối thực hiện các điều ước quốc tế về bảo vệ tầng ô-dôn	100	77	77,0%	
-	Hoạt động của VP Phân ban Việt Nam - Hà Lan	200	49	24,5%	
-	Hoạt động điều phối thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP-26	200	-	0,0%	
-	Tiền thưởng theo Nghị định 73/2024-NĐ-CP	576	-	0,0%	
2	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường (Loại 250 khoản 278)	11.918	3.571	30,0%	
-	Nâng cao nhận thức về ứng phó BĐKH, hướng tới mục tiêu trung hòa các bon theo cam kết tại COP26	4.565	1.715	37,6%	
-	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp nhằm thực hiện cam kết của VN về giảm phát thải khí mê-tan	4.993	1.617	32,4%	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện đến hết QII-2026	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện so với cùng kỳ năm trước
1	2	3	4	5	6
-	Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch quốc gia thích ứng với BĐKH và Hệ thống giám sát, đánh giá hoạt động thích ứng BĐKH cấp quốc gia và cập nhật thông tin, quản lý CSDL về thích ứng với BĐKH	1.000	96	9,6%	
-	Báo cáo lượng tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính theo Nghị định thư Montreal	500	9	1,8%	
-	Rà soát hệ thống giám sát, đánh giá hoạt động thích ứng với BĐKH cấp quốc gia	330	-	0,0%	
-	Vốn đối ứng dự án Hỗ trợ thực hiện và theo dõi triển khai Đóng góp do quốc gia tự quyết định tại Việt Nam (SIM-NDC)	210	67	31,9%	
-	Vốn đối ứng dự án Hỗ trợ Việt Nam thực hiện Thỏa thuận Paris (VN-SIPA) giai đoạn 2	320	67	20,9%	
II	Nguồn vốn viện trợ	2.621	243	9,3%	
2.1	Chi hoạt động kinh tế (Loại 280 khoản 332)	2.621	243	9,3%	
-	Dự án "Tăng cường năng lực thực hiện Nghị định thư Montreal về các chất làm suy giảm tầng ô-dôn và Bản sửa đổi, bổ sung Kigali ở Việt Nam (ISP)"	2.621	243	9,3%	

Hà nội, ngày 03 tháng 7 năm 2026

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Văn Anh